TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **16**/2025/HS-ST
Ngày: 26 - 2 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đoạt

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Văn H, sinh ngày 07/9/1997, nơi sinh: tại huyện H, tỉnh Kiên Giang. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam, Tôn giáo: không, con Trần Văn S, sinh năm: 1976 và mẹ Nguyễn Thị X, sinh năm: 1978; vợ tên Trương Thị Thanh N, sinh năm: 2002, chưa có con chung.

Tiền sự: không có; Tiền án: không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 12 năm 2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2.1. Bị hại:

2.1.1. Ông Dương Văn T, sinh năm: 1996 *(có mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2.1.2. Anh Nguyễn Văn D, sinh ngày 20/7/2006 *(có mặt).*

**** Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D là:***

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1985 *(có mặt).*

Chị Dương Thị L, sinh năm: 1987 *(có mặt).*

Cùng địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.2.1. Ông Trần Văn S, sinh năm: 1976 *(có mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2.2. Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1984 *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2.3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1986 *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2.4. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1988 *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2.5. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 2000 *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

3.2.6. Anh Nguyễn Văn Ú, sinh năm: 2000 *(có đơn xin xét xư vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/10/2023, ông Nguyễn Văn K cùng với ông Trần Văn S (anh rể ông K), Dương Văn T (em vợ ông K) và ông Bùi Văn H2 (cha vợ ông T) tổ chức nhậu tại nhà ông K tại ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc nhậu, Dương Văn T và vợ là Bùi Thị T1 xảy ra mâu thuẫn, thấy vợ chồng T cãi nhau nên ông H2 nghỉ nhậu, dự định đi về nhà thì bị ông Trần Văn S chửi và xảy ra mâu thuẫn với nhau. Ông S dùng tay đánh ông H2, được K và vợ K (là Dương Thị L) can ngăn. Lúc này, Bùi Đức K1 (con ông H2) đang nhậu ở phía sau nhà bếp, thấy S đánh ông H2 nên K1 chạy đến dùng tay đánh vào người ông S một cái, rồi bỏ chạy ra phía sau nhà bếp, bị đánh ông S rượt đuổi theo thì ông S bị trượt ngã, đầu va vào giá võng nên bị thương.

Sau đó, ông S chạy về nhà ông Nguyễn Văn M, cách nhà ông K khoảng 500m (ông H2 và K1 đi về nhà Rạch G), thấy Trần Văn H (con ruột ông S), ông Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D (con ruột ông M) đang ngồi nhậu. Sinh kêu H ra ngoài, rồi chạy xe chở H đi đến nhà ông Nguyễn Văn K mục đích đánh ông H1 và K1. Đến nhà ông K, S đậu xe ngoài đường lộ đan trước nhà, yêu cầu ông H1 và K1 đi ra để nói chuyện. K và L nói ông H1 và K1 đã đi về nhưng ông S, H không tin dùng lời lẽ chửi bới, rồi cự cải với ông K và Dương Văn T. Sinh, H lấy gạch ống, gạch thẻ để cặp đường lộ đan phía trước, ném vào nhà ông K. K và T lấy vỏ chai thuỷ tinh (chai nước ngọt) và gạch ống ném ngược lại. Lúc này, Nguyễn Văn Ú và Nguyễn Văn D cũng lấy gạch ống ném vào nhà ông K cùng với S và H.

Trong lúc hai bên ném nhau, thì trúng vào cửa rào nhà ông K làm thanh kim loại cửa rào bị hở mối hàn bung ra khỏi vị trí ban đầu nên H dùng tay kéo gãy thanh kim loại, tạo ra lỗ hở chui vào nhà ông K, dùng tay đánh và ôm vật nhau với ông T, lúc này Ú và D cũng chui qua khe hở đi vào dùng chân, tay đánh, đá vào người ông T thì được Trương Văn Q (em vợ H) can ngăn, T bỏ chạy ra phía sau nhà bếp, H nhặt lấy cục gạch ống ở gần cầm trên tay phải đuổi theo T. Khi đến khu vực nhà bếp, H nhặt lấy cục gạch ống ném chọi vào hướng Tâm. Cùng lúc này, Nguyễn Văn D (con ông K) từ trong nhà vệ sinh đi ra thì bị H ném gạch trúng vào vùng trán, làm D té ngã xuống nền nhà bất tỉnh. T chạy vào nhà bếp lấy con dao chạy chém H, H đưa tay lên đỡ, T trượt chân té ngã, con dao bị rơi xuống nền nhà, H nhặt con dao cầm trên tay chém 02 nhát vào cơ thể T (01 nhát trúng vào đầu gối chân trái, 01 nhát trúng vào vùng cổ của T), T bỏ chạy ra phía sau.

H thấy vùng trán của D bị chảy máu nên H ôm D chạy ra ngoài cùng với S trở D đến Trạm xá Sư đoàn 4 cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K điều trị, còn T được vợ chở đến Trạm y tế xã B cấp cứu và sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K điều trị.

**** Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 907/KLTTCT-PY ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh K đối với thương tích của Dương Văn T, kết luận như sau:***

1. Các kết quả chính:

- Kết luận khám giám định:

+ Sẹo phầm mềm vùng cổ và vùng gối trái (02 vết).

+ Chấn thương phần mềm vùng thái dương trái đã được điều trị ổn, hiện không còn thấy dấu vết thương tích do đả thương.

+ Kết quả cận lâm sàn: Không thấy hình ảnh tổn thương.

2. Kết luận:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Văn T tại thời điểm giám định là 09% (chín phần trăm).

+ Vật gây thương tích: Vật sắc có cạnh.

**** Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 916/KLTTCT-PY ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh K đối với thương tích của Nguyễn Văn D, kết luận như sau:***

1. Các kết quả chính:

- Kết luận khám giám định: Chấn thương vùng giữa trán vỡ lún phức tạp xương trọ vùng trán hai bên thái dương phải gây máu tụ ngoài màng cứng vùng trán hai bên, rách màng cứng và dập não xuất huyết vùng trán hai bên; vỡ xương chính mũi; vỡ xương trần hốc mắt 02 bên; vỡ xương gò má trái đã được phẫu thuật lấy máu tụ trong não, nâng sọ lún, vá kín màng cứng. Hiện tại còn tổn thương não thuỳ trán hai bên.

+ Kết luận khám chuyên khoa: Không thấy di chứng thần kinh.

+ Kết quả cận lâm sàn: Tổn thương dập não thuỳ trán hai bên; vỡ phức tạp xương sọ vùng trán hai bên đến trán thái dương phải; vỡ xương chính mũi; vỡ xương trần hốc mắt hai bên; vỡ xương gò má trái.

2. Kết luận:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn D tại thời điểm giám định là 58% (năm mươi tám phần trăm).

+ Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

**** Vật chứng trong vụ án:*** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ các vật chứng:

+ 01 viên gạch ống màu cam, kích thước 17,2 x 7,9 cm; 01 viên gạch bị vỡ kích thước x 3 cm, viên gạch chưa qua sử dụng.

+ 01 con dao bằng kim loại màu trắng, kích thước 28,4 x 8,2 cm, đã qua sử dụng.

**** Xử lý vật chứng***: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất theo Quyết định chuyển giao vật

chứng số 52, ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất.

**** Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS-HĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang truy tố:***

Bị cáo Trần Văn H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

**** Tại Quyết định trả hồ sơ số 10/2024/HSST-QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang điều tra bổ sung với các nội dung***:

Làm rõ mục đích của Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D (con ông M), Trần Văn S, Nguyễn Văn M khi cùng với Trần Văn H chui vào nhà của ông Nguyễn Văn K (sau khi có sự ném đá qua lại và tác động vào hàng rào). Làm rõ khi Trần Văn H đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn D (con ông K), Dương Văn T thì những người ông S, ông M, Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D (con ông M) đang làm gì (có hô hào, cổ vũ H hoặc chửi bới, huy hiếp tinh thần bị hại D, T không). Từ đó, làm rõ có hay không vai trò đồng phạm của Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D (con ông M), Nguyễn Văn M, Trần Văn S cùng với bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* hay không.

Trường hợp, nếu ông Nguyễn Văn M có thực hiện hành vi cạy hàng rào nhà ông K thì hành vi cạy hàng rào của ông M có gây ra thiệt hại hay không. Có ai tham gia cùng với ông M tác động vào hàng rào để gây ra thiệt hại hay không? Nếu có gây thiệt hại thì thiệt hại mà ông M gây ra có đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* trong vụ án nêu trên hay không.

**** Tại Công văn số 02/VKS/HĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang có ý kiến:*** Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Toà án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đưa vụ án ra xét xử bị cáo Trần Văn H theo nội dung Cáo trạng số 69/CT-VKSHĐ ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

**** Tại phiên tòa sơ thẩm:***

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất có ý kiến*: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* đối với bị cáo H. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát xin rút lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* theo như Cáo trạng số 69/CT-VKSHĐ ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn H. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo H mức án từ 07 năm đến 08 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với bị hại đã bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- *Bị hại anh Dương Văn T và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D là anh Nguyễn Văn K và chị Dương Thị L có ý kiến*: Bị cáo và bị hại T cũng như đại diện hợp pháp của bị hại D đã thoả thuận bồi thường nên bị hại T cũng như đại diện hợp pháp của bị hại D không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm. Đồng thời, bị hại T và đại diện hợp pháp của bị hại D là anh K, chị L có đơn xin bãi nại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn S có ý kiến*: Ông đã thay bị cáo H bồi thường thiệt hại cho bị hại T và D. Số tiền này ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại và ông xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố đối với bị cáo. Việc đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo như Cáo trạng đã truy tố thì bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan Điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội và tội danh*: Bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 10 năm 2023 tại ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang bị cáo H đã có hành vi dùng hung khí là viên gạch đánh trúng vào vùng tráng của Nguyễn Văn D gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 58%; đồng thời, bị cáo H còn dùng dao chém vào vùng đầu gối chân trái của bị hại Dương Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 09%. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, với kết luận giám định pháp y, thống nhất với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, bị cáo Trần Văn H mặc dù biết được việc dùng dao và viên gạch là *"hung khí nguy hiểm"* gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Riêng đối với hành vi của Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D, Trần Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1, Toà án nhân dân huyện Hòn Đất trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất để làm rõ có hay không hành vi đồng phạm trong vụ án. Đồng thời, làm rõ việc bị cáo H tác động vào hàng rào của anh K có gây hư hỏng tài sản không; qua đó, xem xét có hay không yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật

hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* trong vụ án nêu.

Quá trình điều tra, hành vi của Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D, Trần Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1 chưa đủ yếu tố để cấu thành tội phạm. Cho nên, tại Công văn số 02/VKS/HĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang có ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Toà án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đưa vụ án ra xét xử bị cáo Trần Văn H theo nội dung Cáo trạng số 69/CT-VKSHĐ ngày 07/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Do đó, căn cứ Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử sẽ không xem xét; nếu hành vi của đủ Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Văn D, Trần Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1 yếu tố cấu thành tội phạm thì sẽ được xem xét trong vụ án khác.

[3]. *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo*: Bị cáo H là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết được việc sử dụng dao, gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Tuy nhiên, chỉ vì nghe cha bị cáo nói là bị người khác đánh mà bị cáo lấy đó là lý do, duyên cớ để chủ động đến nhà gặp, ẩu đả và trực tiếp sử dụng hung khí gây ra thương tích cho bị hại. Hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ hung hăng, quyết liệt, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, để giáo dục bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* theo như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H liên tiếp gây thương tích cho hai bị hại là Dương Văn T và Nguyễn Văn D (con ông K). Sự việc bị cáo cố ý gây thương tích cho hai bị hại tại cùng địa điểm phạm tội và liên tiếp về mặt thời gian, không gian nên bị cáo H thuộc trường hợp phạm tội đối với hai bị hại, không phải phạm tội hai lần. Cho nên, bị cáo H không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của

Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Do đó, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo H là đúng quy định pháp luật, không gây bất lợi cho bị cáo và bị cáo cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với việc rút này của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Cho nên, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bên cạnh đó, trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Sự việc xảy ra, lỗi do một phần của bị hại và tại phiên tòa bị hại có đơn xin bãi nại và tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Xét thấy, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Cho nên, bị cáo H đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo với bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho Nguyễn Văn D số tiền 51.863.341 đồng và bồi thường cho Dương Văn T số tiền 15.073.020 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong và bị hại cũng như đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu và tiêu huỷ các vật chứng là 01 viên gạch ống màu cam, kích thước 17,2 x 7,9 cm; 01 viên gạch bị vỡ kích thước x 3 cm, viên gạch chưa qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, kích thước 28,4

x 8,2 cm, đã qua sử dụng theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 52, ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì vậy, trong thảo luận và nghị án HĐXX thống nhất chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm c khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Xử phạt: **Bị cáo Trần Văn H 05 (năm) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu huỷ các vật chứng theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 52, ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H, bị hại Dương Văn T và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn K và Dương Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D (con Nguyễn Văn M), Nguyễn Văn Ú có đơn xin xét xử vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

**** Nơi nhận:***
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- CQĐT, CQ.THA hình sự & Nhà tạm giữ CA huyện;
- Chi THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Quỳnh